

Số: 05/2023/QĐST-DS

Bù Đóp, ngày 08 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Phạm Đình T, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1982; Nơi thường trú: Tổ Đ, phường 11, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: bà Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1963; địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Trần Thị Ngọc Đ, sinh năm: 1964; địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thanh H có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Đình T và bà Trần Thị Ngọc Đ số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì người phải thi hành án còn phải trả tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian, số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thanh H là người cao tuổi nên được miễn án phí.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp trả lại cho ông Phạm Đình T số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) mà ông Phạm Đình T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017729 ngày 03 tháng 4 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Ngọc Thảo